BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH BẮC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY ĐỢT 2 NĂM 2022

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 772/QĐ-ĐHKB ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh Bắc)

TT	SBD	CMND	Họ tên		Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	KV	ĐT	Mã tỉnh	Mã huyện	Ghi chú
1	07003445	012204000375	HÙ TUẤN	ANH	30/12/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		07	08	
2	19009361	027204004063	TRẦN ĐỨC ĐÔNG	ANH	16/12/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		19	03	
3	14009172	014204004600	TRẦN ĐỨC	ANH	14/09/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		14	10	
4	19014688	0272404006591	NGUYỄN VIỆT	ANH	28/06/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		19	08	
5	19006037	027204002321	TRẦN VĂN	ANH	25/03/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	05	
6	17009164	022304006397	PHẠM LAN	ANH	20/09/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		17	12	
7		024201009554	ĐỖ XUÂN TUẤN	ANH	02/10/2001	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		18	07	
8	18008713	024304006827	NGUYỄN THỊ NGỌC	ÁNH	09/06/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		18	02	
9	12011717	019304007581	LÝ THỊ	ÁNH	29/10/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		12	08	
10		020203000907	MÃ VIỆT	BÁCH	17/07/2003	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		10	04	
11	19006615	027204004800	NGUYỄN VĂN	BẰNG	20/05/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	05	
12	03014317	031204007971	NGUYỄN XUÂN	BÌNH	27/03/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		03	08	
13	14006105	014304000656	BÙI THANH	BÌNH	30/11/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	KV1		14	07	
14	19010939	027204004572	NGUYỄN VĂN	BIU	06/04/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	01	
15	19010950	027204007516	NGUYỄN VĂN	CÔNG	07/07/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		19	03	
16	18004975	024204013775	PHAN MẠNH	CƯỜNG	30/12/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		18	05	
17	18006136	024204004160	NGUYỄN QUỐC	CƯỜNG	20/11/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		18	08	
18	18019305	024304006754	NGUYỄN THỊ KIM	CHI	08/12/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		18	08	
19	01035722	001204010717	LÂM ANH	CHIẾN	24/05/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		01	12	
20	19002504	006204004426	TRÌNH VĂN	CHÍNH	21/03/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		11	07	
21	05003475	002203007764	NÔNG QUỐC	DẪN	02/02/2003	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		05	01	
22	62005039	011204003282	SÙNG A	DÉ	05/07/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		62	04	
23	19010173	027204010602	NGUYỄN TIẾN	DŨNG	25/05/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		19	03	
24		038203006553	BÙI VĂN	DŨNG	10/01/2003	7480201	Công nghệ thông tin	200	KV1		28	13	
25	19005366	027204006648	NGÔ VĂN	DUY	14/3/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	05	
26	15015135	025304010227	NHẠC THỊ	DUYÊN	08/09/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		15	07	
27	19010194	027204002139	NGUYỄN VĂN	DƯƠNG	08/12/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		19	03	
28	19008766	027204004501	LÊ MINH	DƯƠNG	05/3/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		19	04	
29	29020504	040304024298	VÕ THỊ	DƯƠNG	02/8/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		29	12	

TT	SBD	CMND	Họ tên		Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	KV	ĐT	Mã tỉnh	Mã huyện	Ghi chú
30	28010587	038204004476	ĐINH VĂN	ĐẠI	18/04/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		28	10	
31	17001996	022204003757	TÔ TRẦN TẤT	ĐẠT	19/01/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		17	06	
32	19004079	027204012055	HOÀNG VĂN	ĐẠT	23/04/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		19	02	
33	14010808	014204000468	HÀ VĂN	ĐẠT	01/03/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		14	12	
34	19012781	027204004361	NGUYỄN XUÂN	ĐỒNG	09/01/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		19	06	
35		122310173	NGUYỄN TRỌNG	ĐỨC	26/07/2000	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		18	09	
36	19001123	035304002913	HOÀNG THỊ HƯƠNG	GIANG	23/11/2004	7480201	Công nghệ thông tin	100	2		19	01	
37	62002399	011204000278	SÙNG A	GIÀNG	04/6/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		62	05	
38		011201002160	SÙNG A	GIĂNG	18/08/2001	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		62	04	
39	19010988	027204001629	NGUYỄN MINH	HẢI	25/11/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	01	
40	19014052	027204002030	ĐÙI VĂN	HẢI	09/01/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		19	07	
41	10002162	020304000450	CHU THỊ MINH	HẠNH	05/11/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		10	07	
42		001203033455	NGUYỄN THẾ	HIỂN	15/3/2003	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		01	25	
43	19001674	27204008938	NGÔ VĂN	HIỆP	13/12/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	02	
44	19007450	027204006852	DƯƠNG TUẤN	HIỆP	12/10/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	05	
45	18010273	024204011573	DƯƠNG ĐỨC	HIỆP	23/11/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		18	06	
46	19005490	027204010471	TRẦN VĂN	HIẾU	22/01/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	05	
47	15006154	025204004121	ĐÀO NGỌC	HOÀN	24/08/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		15	03	
48		125942410	HOÀNG VĂN	HOÀN	19/7/2000	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		19	08	
49	62003608	011204001671	LÒ VĂN	HOÀNG	06/05/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		62	04	
50	19008146	027204003573	NGÔ ĐỨC VIỆT	HOÀNG	12/10/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		19	04	
51	19002885	027204001538	NGUYỄN VĂN	HÙNG	25/02/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	01	
52	19001185	027204000788	TẠ VĂN	HÙNG	15/06/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	01	
53	08004605	010204003769	PHẠM DUY	HÙNG	29/01/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		08	05	
54	28010994	038204009219	LÊ ĐỨC	HÙNG	01/02/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		28	11	
55	18007668	024204004089	HÀ VĂN	HÙNG	20/01/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		18	08	
56	14008185	014204008833	NGUYỄN DANH	HÙNG	19/02/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		14	09	
57	18015837	024204008422	DƯƠNG VĂN HÙNG	HÙNG	16/09/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		18	09	
58	14004499	014204004313	VÀNG A	HÙNG	26/5/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		08	04	
59	17010246	022204004774	ĐINH QUANG	HUY	11/1/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		17	11	
60	10005913	020204009214	NÔNG TUẤN	HUY	03/03/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		10	06	
61	8005220	010204001345	LÊ QUANG	HUY	27/11/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		08	06	
62	19002575	027204008465	NGUYỄN TÀI	HUY	31/12/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	01	
63	18009656	024304007628	BÙI THU	HƯỜNG	13/10/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		18	06	

TT	SBD	CMND	Họ tên		Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	KV	ĐT	Mã tỉnh	Mã huyện	Ghi chú
64	19004273	027204010011	NGUYỄN VĂN	HƯỚNG	08/8/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		19	02	
65		027203008395	NGUYỄN TRUNG	KIÊN	08/10/2003	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	01	
66	19014193	027204000697	NGUYỄN QUANG	KHẢI	13/12/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		19	07	
67	28008110	038204011269	BÙI QUANG	KHẢI	20/07/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		28	07	
68	10005062	020204002106	LƯƠNG TRỌNG	KHÔI	04/10/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		10	04	
69	10003780	020204007585	LÝ VĂN	LAI	05/5/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		10	08	
70		027098010093	NGUYỄN TÙNG	LÂM	20/12/1998	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		19	01	
71	19014228	027304004726	TRẦN THỊ	LIÊN	19/06/2004	7480201	Công nghệ thông tin	100	2NT		19	07	
72	19002614	027303010343	PHẠM THỊ	LINH	05/09/2003	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	01	
73	19005664	027204010290	NGUYỄN HẢI	LONG	17/08/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	05	
74		027200001975	NGUYỄN HOÀNG	LONG	01/9/2000	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	01	
75	62002838	011204010570	GIÀNG A	LỤ	20/03/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		62	08	
76	19001843	027204000483	ĐẶNG GIA	LƯỢNG	22/12/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	01	
77	14009596	014204012705	BÀN ĐỨC	LƯỢNG	05/3/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		14	10	
78	18005682	024304008119	VŨ THỊ HƯƠNG	LY	20/06/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		18	05	
79	19004943	027204003716	NGUYỄN ĐĂNG	MẠNH	24/02/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		19	02	
80	62002481	011204001890	LÝ A	MINH	15/08/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		62	05	
81	18010891	024204001719	NGUYỄN NGỌC	MINH	25/09/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		18	06	
82	19005699	002203007764	NGUYỄN HOÀNG NHẬT	MINH	08/12/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	05	
83	19005723	027204004506	TRẦN HÀO	NAM	14/01/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	05	
84	40000482	066304001622	VŨ THỊ MAI TRANG	NIÊ	21/12/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	3		40	13	
85		036301016804	NGUYỄN THỊ	NINH	12/9/2001	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		09	06	
86	19015106	020204008284	HẢI TRỌNG	NGHĨA	13/06/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		19	08	
87		02720100552	TRẦN ĐĂNG	NGUYÊN	13/08/2001	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	05	
88	19013064	027204002464	NGUYỄN ĐÌNH AN	NGUYÊN	01/5/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		19	06	
89	19001919	027304004644	NGÔ THỊ	NGUYỆT	27/08/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		19	02	
90		027301000833	TRẦN MINH	NGUYỆT	05/4/2001	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		19	06	
91	21009748	027304010564	NGUYỄN THỊ UYÊN	NHI	20/12/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		21	04	
92	19004418	027204006702	NGUYỄN DỰ	NHƯỢNG	13/7/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		19	02	
93	19008380	027304003481	LÊ THỊ NGỌC	OANH	19/4/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		19	04	
94	24008828	035204003295	ĐỖ VĂN	OÁNH	25/06/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		24	02	
95	07003589	012204000284	LÝ GO	PAO	26/06/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		07	08	
96	19001934	027204011720	NGUYỄN TĂNG	PHÁT	13/01/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		19	08	
97	07002437	012204005684	HẠNG A	PHÍA	09/02/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		07	05	

TT	SBD	CMND	Họ tên		Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	KV	ĐT	Mã tỉnh	Mã huyện	Ghi chú
98	01039614	001204006219	PHẠM CÔNG	PHÚ	25/01/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		01	12	
99	18009857	024304009624	HOÀNG THỊ THU	PHƯƠNG	01/05/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		18	06	
100	18009286	024304009449	LƯU THU	PHƯƠNG	20/08/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		18	02	
101	19010455	027204003962	TRẦN XUÂN	PHƯƠNG	16/04/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		19	03	
102	09005074	008204005769	HÀ TIẾN	QUANG	28/10/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		09	05	
103		0125728678	NGUYỄN XUÂN	QUANG	13/02/1995	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	01	
104	19015739	027204008921	BÙI ĐÌNH	QUANG	24/05/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		19	08	
105	19001312	027203913135	HOÀNG HỒNG	QUANG	26/9/2003	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	01	
106	10000999	020204004930	NGỌC ANH	QUÂN	19/04/ 2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		10	01	
107	10009524	020204003631	HÀ HỒNG	QUÂN	01/03/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		10	11	
108	22001848	033203002513	PHẠM MINH	QUÂN	23/10/2003	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		22	06	
109	19007698	027204009595	NGUYỄN TIẾN	QUÂN	17/7/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	05	
110	07002206	012204001351	LÝ BẢO	QUỐC	19/10/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		07	05	
111	19013139	027204003625	VŨ VĂN	QUYẾN	27/03/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		19	06	
112	19002665	027204012580	NGUYỄN HỒNG	SƠN	29/10/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	01	
113	18004814	024203004424	HOÀNG XUÂN	SƠN	22/01/2003	7480201	Công nghệ thông tin	200	KV1		18	05	
114	19003133	027204008837	NGUYỄN MINH	TIẾN	12/11/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	01	
115	19003132	027204005999	NGUYỄN MINH	TIẾN	04/09/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	01	
116	19001389	027204001585	NGUYỄN MINH	TIẾN	20/11/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	01	
117	23006122	0332044273	LÊ VĂN	TIỆP	03/01/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		23	08	
118		017204006833	LÊ VĂN	TIỆP	01/3/2001	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		23	08	
119	18010593	024204001707	NGUYỄN VĂN	TOẢN	11/06/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		18	06	
120	19007829	027204001174	TRẦN MINH	TÚ	20/9/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		19	05	
121		095306829	LÂM ANH	TÚ	04/03/2003	7480201	Công nghệ thông tin	200	2,DTNT		01	16	
122	19002126	027204006851	NGUYỄN NHƯ	TÚ	18/4/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	02	
123	62002246	011204003091	VÀNG A	TỦA	07/4/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		62	07	
124	25005882	036204012814	NINH DUY	TUẤN	31/03/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		25	05	
125	26009169	034204005679	LÃ MAI TRUNG	TUẤN	22/09/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		26	04	
126		125901151	ĐỖ VĂN	TUẤN	31/3/1999	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		19	08	
127	19001425	027204002503	NGUYỄN THANH	TÙNG	12/12/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	01	
128	27005328	037204002364	ĐÀO XUÂN	TÙNG	21/06/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		27	01	
129	14005824	014204012938	LÒ THIÊN	TƯỜNG	27/3/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		14	06	
130	19003092	027204000842	NGUYỄN CHÍ	THÀNH	31/05/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	01	
131	19009913	027204008834	LÊ VIỆT	THÀNH	20/4/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		19	03	

TT	SBD	CMND	Họ tên		Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	KV	ĐT	Mã tỉnh	Mã huyện	Ghi chú
132		038200020501	LÊ NGỌC	THẮNG	30/10/2000	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		28	26	
133		012203003290	THÀO ANH	THẮNG	20/11/2003	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		07	03	
134	19001372	027204001575	TRẦN MINH	THẮNG	01/3/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	01	
135	14007788	0142042000236	VÌ ĐỨC	THIỆP	21/7/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	3		14	08	
136	19003115	0125969125	NGUYỄN VĨNH	THỊNH	22/04/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	01	
137	19011128	027204007014	NGUYỄN HỮU	THUỶ	09/11/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		19	03	
138	27001301	037304000928	NGUYỄN THỊ	THÙY	14/04/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		27	03	
139		015203000755	HỨA VĂN	TRÒ	23/06/2003	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		13	09	
140	23001183	017204000492	NGUYỄN KIÊN	TRUNG	16/10/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		23	01	
141	19007821	027204010988	DƯƠNG QUỐC	TRƯỜNG	25/03/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	05	
142	28031107	038204028085	HOÀNG ĐAN	TRƯỜNG	31/03/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		28	24	
143	19003092	025304004386	DƯƠNG THỊ THU	UYÊN	13/01/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		15	07	
144	05000849	002204005669	LY MÍ	VÀNG	06/07/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		05	02	
145		017203008262	BÙI QUỐC	VĂN	15/12/2003	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		23	08	
146	18007957	024304005058	NGUYỄN THỊ THẢO	VÂN	24/09/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200			18	08	
147	09003435	008204000408	BÀN PHÚC	VIỆT	09/03/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		09	04	
148	19004620	027204011322	NGUYỄN HOÀNG	VIỆT	23/02/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		19	02	
149	14009831	014204007492	LÊ ANH	VIỆT	19/12/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		14	10	
150		125988825	NGUYỄN TIẾN	VIỆT	24/12/2003	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		19	01	
151	18018561	024204004301	LƯƠNG HOÀNG	VIỆT	01/5/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		18	01	
152	18012735	122461719	TRẦN VĂN	VĨNH	30/01/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		18	07	
153	10007957	020204001179	HOÀNG XUÂN	VŨ	05/07/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	1		19	09	
154	12001911	002204011074	GIÀNG MÍ	XAY	13/6/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2		12	01	
155	18015381	18015381	NGÔ THỊ	ÁNH	27/05/2004	7720201	Dược học	200	1		18	09	
156	19006045	027304008385	ĐÀM THỊ NGỌC	ÁNH	01/8/2004	7720201	Dược học	200	2		19	05	
157		027303000488	HỒ NGỌC	ÁNH	03/6/2003	7720201	Dược học	200	2NT		19	03	
158	19001650	027304007275	NGUYỄN HỒNG	HẠNH	25/5/2004	7720201	Dược học	200	2		19	01	
159	19001666	027304010710	NGUYỄN THỊ NGỌC	HÂN	26/08/2004	7720201	Dược học	200	2		19	01	
160	19002548	027304011019	HOÀNG THU	HIỀN	13/10/2004	7720201	Dược học	200	2		19	01	
161		027304000798	TẠ KHÁNH	LINH	12/08/2004	7720201	Dược học	200	2NT		19	06	
162	19013614	0126013165	NGUYỄN THỊ KHÁNH	LY	17/01/2004	7720201	Dược học	100	2NT		19	07	
163	19000775	027204009599	NGUYỄN HỒ HẢI	NAM	13/07/2004	7720201	Dược học	200	2		19	01	
164	19014341	027304004204	NGUYỄN THỊ	NGUYÊN	29/12/2004	7720201	Dược học	200	2NT		19	07	
165		027197001786	NGUYỄN THỊ XUÂN	SANG	14/8/1997	7720201	Dược học	200	2NT		19	02	

TT	SBD	CMND	Họ tên		Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	KV	ĐT	Mã tỉnh	Mã huyện	Ghi chú
166	16010639	026304002939	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THANH	28/8/2004	7720201	Dược học	200	2NT		16	06	
167		027302000314	NGUYỄN THỊ NGỌC	THƯ	14/09/2002	7720201	Dược học	200	2		19	01	
168	29036396	040304016773	TRƯƠNG THỊ LAN	ANH	10/10/2004	7340301	Kế toán	200	1		29	21	
169	19008675	027304008706	NGUYỄN THỊ LAN	ANH	26/05/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		19	04	
170	19015452	027304011174	NGUYỄN THỊ NGỌC	ANH	22/03/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		19	08	
171		022303002551	NGUYỄN THỊ HỒNG	ÁNH	18/05/2003	7340301	Kế toán	200	1		17	02	
172	25014103	036304009319	ĐINH NGỌC	ÁNH	21/4/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		25	03	
173	19006063	027304002443	HÀ NGUYỄN NHƯ	BÌNH	21/10/2004	7340301	Kế toán	200	2		19	05	
174	26012032	034304004253	LÊ KHÁNH	CHI	15/12/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		19	05	
175	19004046	02730411188	NGUYỄN THỊ	DIỄM	10/5/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		19	02	
176	19012010	027304000534	NGUYỄN NGỌC	DIỆP	28/04/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		19	06	
177	62001952	011304000321	HỜ THỊ	DUNG	10/04/2004	7340301	Kế toán	200	1		62	07	
178	19009443	027304008452	NGUYỄN THỊ	DUYÊN	04/11/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		19	03	
179	19004063	027304006250	PHẠM THỊ	DUYÊN	27/11/2004	7340301	Kế toán	100	2NT		19	02	
180	03016163	031304015268	PHẠM THỊ ÁNH	DƯƠNG	04/08/2004	7340301	Kế toán	200	2		03	11	
181	17000068	034204017412	NGUYỄN ĐỨC	ĐẠT	13/06/2004	7340301	Kế toán	200	2		17	04	
182	19004111	027304004562	TRƯƠNG THỊ	GẤM	30/07/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		19	02	
183	09004233	008304007379	VŨ QUỲNH	GẤM	15/03/2004	7340301	Kế toán	200	1		09	05	
184	09006325	008304006367	PHAN THU	GIANG	21/08/2004	7340301	Kế toán	200	1		09	07	
185	26006074	034304007193	NGUYỄN THỊ THÙY	GIANG	30/05/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		26	03	
186	19014064	027304008463	TRẦN MỸ	HẠNH	17/10/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		19	07	
187	19004139	027304010688	ĐẶNG THỊ	HẢO	08/05/2004	7340301	Kế toán	200	2		19	02	
188	19009521	027304008857	NGÔ THỊ	HẢO	26/05/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		19	03	
189	19004786	027304003577	NGUYỄN THỊ	HẰNG	14/11/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		19	02	
190	19001154	125981796	LÊ HỒNG	HIẾU	06/4/2004	7340301	Kế toán	200	2		19	01	
191	18010287	024304006931	NGUYỄN THỊ THANH	HOA	12/08/2004	7340301	Kế toán	200	1		18	06	
192	01041933	001304010082	ĐỖ THỊ THÚY	HỒNG	14/4/2004	7340301	Kế toán	200	2		01	13	
193	19001713	027304010827	NGÔ THỊ	HỒNG	01/07/2004	7340301	Kế toán	200	2		19	02	
194	18014321	24304002128	PHẠM THỊ THANH	HUỆ	13/11/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		18	07	
195	19008165	027304000384	LÊ THỊ THU	HUỆ	19/11/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		19	04	
196	19013554	027304001896	PHAN THỊ THU	HUYỀN	13/10/2004	7340301	Kế toán	200	2		19	07	
197	19001739	027304011132	NGUYỄN THỊ	HUYỀN	03/12/2004	7340301	Kế toán	200	2		19	01	
198	19009616	027304006987	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	HUYỀN	13/12/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		19	03	
199	18002679	024304007685	CHÂU THỊ NGỌC	HUYỀN	06/12/2004	7340301	Kế toán	200	1		18	05	

TT	SBD	CMND	Họ tên		Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	KV	ĐT	Mã tỉnh	Mã huyện	Ghi chú
200		125909205	NGUYỄN THỊ	HƯƠNG	16/08/2002	7340301	Kế toán	200	2		19	01	
201	19007535	027304003381	PHAN THÚY	HƯỜNG	15/09/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		19	05	
202	19002923	027304007693	VŨ LAN	HƯƠNG	04/6/2004	7340301	Kế toán	200	1		19	01	
203	26020126	034304007844	LƯU BÙI HƯƠNG	LAN	18/12/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		26	08	
204	19006940	027304001545	NGUYỄN PHƯƠNG	LINH	14/09/2004	7340301	Kế toán	200	2		19	05	
205	18007730	024304012853	NGUYỄN THỊ ÁNH	LINH	10/02/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		18	08	
206	18017041	024304007297	TRƯƠNG THỊ	LINH	25/02/2004	7340301	Kế toán	200	1		18	10	
207	18015033	024304001659	THÂN THỊ KHÁNH	LINH	02/09/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		18	9	
208	19005634	001304028997	NGUYỄN NGỌC	LINH	20/09/2004	7340301	Kế toán	200	2		19	05	
209		020303001480	NGUYỄN THỊ THU	LOAN	19/11/2003	7340301	Kế toán	200	1		10	01	
210		126008140	LÝ THÀNH	LONG	03/8/2003	7340301	Kế toán	200	2		19	01	
211		082368817	NGUYỄN THỊ	LUYẾN	11/05/2003	7340301	Kế toán	200	1		13	03	
212		038303016371	NGUYỄN THỊ	LUYẾN	02/12/2003	7340301	Kế toán	200	2NT		28	17	
213	19008283	027304003666	LÊ THỊ THẢO	LƯƠNG	23/11/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		19	04	
214	19013001	027304007657	VƯƠNG THỊ THẢO	LY	25/01/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		19	06	
215	19010375	027304005765	NGUYỄN THỊ CẨM	LY	21/8/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		19	03	
216	19002973	027304001626	NGUYỄN THỊ KHÁNH	LY	12/12/2004	7340301	Kế toán	200	2		19	01	
217	19003647	074304000228	TRẦN HUỆ	MẪN	16/8/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		19	02	
218		082368817	BẾ THỊ	MIÊN	12/04/2001	7340301	Kế toán	200	1		10	08	
219	19007010	027304000959	NGUYỄN THỊ THÚY	NGA	15/01/2004	7340301	Kế toán	200	2		19	05	
220		027302002101	CHU BÍCH	NGỌC	23/05/2002	7340301	Kế toán	200	2NT		19	02	
221		027301008287	NGUYỄN THỊ HỒNG	NGỌC	19/02/2001	7340301	Kế toán	200	2NT		19	02	
222	10003862	082392157	HOÀNG VĂN	NHẪN	01/06/2003	7340301	Kế toán	200	1		10	08	
223	19008376	027304000354	TRẦN THỊ HỒNG	NHUNG	03/06/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		19	04	
224	19001292	027303003536	NGUYỄN HỒNG	NHUNG	10/6/2003	7340301	Kế toán	200	2		19	01	
225	19007046	027304006929	NGUYỄN KIM	OANH	10/05/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		19	04	
226	19008392	027204011150	NGÔ VĂN	PHÚC	23/05/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		19	04	
227		027202000329	NGUYỄN NGỌC	PHƯƠNG	09/07/2002	7340301	Kế toán	200	2		19	01	
228	19010450	027304004404	NGUYỄN THỊ	PHƯƠNG	01/12/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		19	03	
229		027303011167	LÊ THỊ MINH	PHƯỢNG	01/08/2003	7340301	Kế toán	200	2		19	05	
230	19002402	027304007148	NGUYỄN THỊ	PHƯỢNG	26/04/2004	7340301	Kế toán	200	2		19	01	
231	19003746	027304007990	NGÔ THỊ MINH	PHƯƠNG	23/10/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		19	02	
232	19001389	027204001585	NGUYỄN MINH	TIẾN	20/11/2004	7340301	Kế toán	200	2		19	01	
233		0372696959	TRẦN VĂN	TIẾN	28/07/1995	7340301	Kế toán	200			19	04	

TT	SBD	CMND	Họ tên		Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	KV	ĐT	Mã tỉnh	Mã huyện	Ghi chú
234	13001369	026304008782	ĐINH PHƯƠNG	THẢO	20/03/2004	7340301	Kế toán	200	2		19	01	
235	19001369	027204000837	NGUYỄN VĂN	THẮNG	01/4/2004	7340301	Kế toán	200	2		19	01	
236	19009202	027304003449	PHẠM THỊ THANH	THU	18/12/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		19	04	
237	10001883	082384075	HỨA THỊ	THÚY	18/01/2004	7340301	Kế toán	200	1		10	01	
238	18015974	027304002034	CHU TỐ	TRÂN	06/04/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		18	09	
239	19015418	027304002889	ĐỖ TRIỆU	VY	15/02/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		19	08	
240	19015894	027304006313	BÙI THỊ HẢI	YẾN	23/12/2004	7340301	Kế toán	200	2NT		19	08	
241	14004234	014203010140	VỪ A	ANH	16/09/2003	7380101	Luật	200	1		14	04	
242	14009314	014204003999	LƯỜNG QUỐC VIỆT	ANH	08/11/2004	7380101	Luật	200	1		14	10	
243		027099007838	KHƯƠNG VĂN	DUY	19/6/1999	7380101	Luật	200	1		42	01	
244	19001639	027204002579	PHẠM HOÀNG TUẤN	HẢI	24/06/2004	7380101	Luật	200	2NT		19	03	
245	09005629	008204005396	BÀN THÀNH	LƯƠNG	20/02/2004	7380101	Luật	200	1		09	06	
246	25005059	036204003762	KHIẾU ĐỨC	PHÚ	17/05/2004	7380101	Luật	200	2NT		25	05	
247	08002504	010204003836	TẨN SEO	QUÁN	20/5/2004	7380101	Luật	200	1		08	04	
248	40014867	066204004681	VŨ MINH	TRÍ	30/10/2004	7380101	Luật	200	2		40	12	
249	18018508	125961708	NGÔ THỊ THANH	TRÚC	16/02/2004	7380101	Luật	200	2		18	01	
250	29007409	040204001567	VY ĐÌNH	TRUNG	13/10/2004	7380107	Luật	200	1		29	04	
251	17010518	022204008303	NGUYỄN ĐỨC	TRUNG	03/6/2004	7380101	Luật	200	1		17	11	
252	08001347	010204005368	SÙNG SEO	BẰNG	13/11/2004	7380107	Luật kinh tế	200	1		08	02	
253		067304006890	PHẠM THỊ THÙY	DUNG	18/11/2004	7380107	Luật kinh tế	200	2		63	01	
254	01061029	004204006717	ĐINH HẢI	ĐĂNG	12/10/2004	7380107	Luật kinh tế	200	2		6	10	
255	14004292	014204006948	VÀ A	MINH	17/3/2004	7380107	Luật kinh tế	200	1		14	04	
256	19006990	027304001495	NGUYỄN THỊ NGỌC	MINH	16/01/2004	7380107	Luật kinh tế	200	2		19	05	
257		015203001242	LÊ VĂN	QUANG	05/05/2003	7380107	Luật kinh tế	200	1		13	03	
258	08006132	010204001273	SÙNG MINH	SƠN	21/7/2004	7380107	Luật kinh tế	200	1		08	08	
259	3002831	042304010701	LÊ THỊ PHƯƠNG THẢO	THẢO	10/05/2004	7380107	Luật kinh tế	200	1		30	09	
260	19007803	027304003320	NGUYỄN THỊ HUYỀN	TRANG	29/10/2004	7380107	Luật kinh tế	200	2		19	05	
261	18016028	024204012096	NGÔ TRẦN TUẤN	ANH	05/11/2004	7220201	Ngôn ngữ Anh	200	1		18	10	
262		187568055	LỘ THỊ	BÌNH	21/06/1999	7220201	Ngôn ngữ Anh	200	1		29	09	
263	19010138	027304003801	NGUYỄN THỊ THANH	BÌNH	29/10/2004	7220201	Ngôn ngữ anh	200	2NT		19	03	
264		126002793	LÊ TIẾN	CƯỜNG	29/12/2002	7220201	Ngôn ngữ Anh	200	2		19	05	
265		024204010996	NGUYỄN THỊ	CHÂU	08/10/1982	7220201	Ngôn ngữ Anh	200	1		29	13	
266	38010484	231440903	NGUYỄN THỊ THÙY	DƯƠNG	19/05/2004	7220201	Ngôn ngữ Anh	200	1		38	08	
267		017099004412	BÙI VĂN	ĐỘ	02/10/1999	7220201	Ngôn ngữ Anh	200	1		23	05	

TT	SBD	CMND	Họ tên		Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	KV	ĐT	Mã tỉnh	Mã huyện	Ghi chú
268	19010253	027304003987	NGUYỄN THỊ	HIỀN	16/11/2004	7220201	Ngôn ngữ Anh	200	2NT		19	03	
269	18020093	024304003006	HOÀNG THỊ	HIỀN	09/07/2004	7220201	Ngôn ngữ Anh	200	2		18	01	
270	19010270	125978835	LÊ THỊ NGỌC	HOA	22/04/2004	7220201	Ngôn ngữ Anh	200	2NT		19	03	
271	19011003	027304006804	VŨ TRÀN MAI	HÒA	30/09/2004	7220201	Ngôn ngữ Anh	200	2NT		19	03	
272		027301009529	ĐỖ LINH	HUỆ	20/06/2001	7220201	Ngôn ngữ Anh	200	2NT		19	03	
273		024099000924	NGUYỄN ĐỨC	KHẢI	19/9/1999	7220201	Ngôn ngữ anh	200	1		18	04	
274	06004020	004204001058	TRIỆU BẢO	KHÁNH	24/02/2004	7220201	Ngôn ngữ Anh	200	1		06	01	
275	06000137	004304004350	LÃNH THỊ DIỆU	LINH	03/09/2004	7220201	Ngôn ngữ Anh	200	3		06	02	
276	18013436	024304011010	NGUYỄN THỊ THÙY	LINH	10/02/2004	7220201	Ngôn ngữ Anh	200	1		18	07	
277	18020265	024303007940	ĐINH THỊ KHÁNH	LY	09/11/2003	7220201	Ngôn ngữ Anh	200	2		18	01	
278	27006950	037304004555	NGUYỄN THỊ TUYẾT	MAI	17/07/2004	7220201	Ngôn ngữ Anh	200	2		27	07	
279	19014377	027304010527	NGUYỄN THỊ	PHƯƠNG	21/01/2004	7220201	Ngôn ngữ Anh	200	2NT		19	07	
280		036200008905	LÊ HẢI	QUÂN	13/10/2000	7220201	Ngôn ngữ Anh	200	2NT		25	04	
281		017301003220	ĐẶNG THÚY	QUỲNH	05/05/2001	7220201	Ngôn ngữ Anh	200	1		23	02	
282	19011103	027304003869	NGUYỄN THỊ MINH	TÂM	06/10/2004	7220201	Ngôn ngữ Anh	200	2NT		19	03	
283		024304006932	NGUYỄN MINH	TÂM	23/01/2004	7220201	Ngôn ngữ Anh	200	2		18	01	
284		012200006539	LÙ A	THÀO	09/4/2000	7220201	Ngôn ngữ Anh	200	1		07	02	
285	18016520	024304011828	PHẠM THỊ PHƯƠNG	THẢO	19/11/2004	7220201	Ngôn ngữ Anh	200	1		18	10	
286	19005899	027304000902	NGÔ THỊ	THÚY	089/01/2004	7220201	Ngôn ngữ Anh	200	2		19	05	
287	19007296	027304003313	NGUYỄN THỊ MAI	ANH	01/07/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	2		19	05	
288	01094285	001304032013	NGUYỄN NGỌC	ANH	05/01/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	3		01	30	
289	19007907	027304002016	NGUYỄN THỊ VÂN	ANH	08/6/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	2NT		19	04	
290	19002192	027304007764	NGUYỄN THỊ LAN	ANH	29/09/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	2		19	01	
291	14007453	014204004424	HẠNG A	CHA	04/01/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	1		14	06	
292		008200004631	NGUYỄN THANH	CHIẾN	15/02/2000	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	1		09	06	
293	19002780	027304003445	NGUYỄN NGỌC	CHINH	24/02/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	100	2		19	01	
294		027099000452	VƯƠNG BÁ	DŨNG	18/10/1999	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	2		19	01	
295	1900/8758	027204011776	NGUYỄN VĂN	DŨNG	19/07/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	100	2NT		19	04	
296	01057415	001204050181	HỨA ANH	DŨNG	19/01/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	100	2		01	17	
297	19010682	125971871	NGUYỄN ĐỨC	DƯƠNG	10/12/2003	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	2NT		19	03	
298	19004093	'027204009249	NGUYỄN VĂN	ĐẠT	23/08/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	2NT		19	02	
299	19002832	027204001663	NGUYỄN TOÀN	ĐƯỢC	23/12/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	2		19	01	
300	19010980	027204011951	NGUYỄN VĂN	GIA	07/08/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	2NT		19	03	
301	19002271	027304009189	NGUYỄN THỊ	HẢI	02/3/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	100	2		19	01	

TT	SBD	CMND	Họ tên		Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	KV	ĐT	Mã tỉnh	Mã huyện	Ghi chú
302		122442389	NGUYỄN THỊ	HẰNG	10/06/2002	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	1		18	05	
303	26008100	034304006276	PHẠM THỊ	HIỀN	18/07/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	2NT		26	04	
304		044204008455	NGUYỄN MẠNH	HUY	16/02/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	2NT		31	05	
305	19001198	024304009592	TRỊNH THỊ NGỌC	HUYỀN	04/02/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	2		19	09	
306	19012909	027303008801	PHẠM THỊ	HUYỀN	18/12/2003	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	2NT		19	06	
307	14006565	0143044004664	LÈO THỊ	HUYỀN	28/8/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	3		14	07	
308	18020198	024304011209	VŨ THÙY	HƯƠNG	27/02/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	2		18	01	
309	07000571	014304007353	LÒ THỊ	HƯƠNG	28/05/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	1		07	06	
310	18006385	024204005656	ĐỖ CHÍ	HƯỚNG	11/08/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	1		18	08	
311	28016242	038204029638	PHAN VĂN	KIÊN	14/09/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	2NT		28	15	
312	19001215	027304000813	CHU KHÁNH	LINH	29/03/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	2		19	01	
313	18015038	024204014793	NGUYỄN HOÀNG THIÊN	LONG	02/06/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	1		18	07	
314	13007711	014304014203	LÒ THỊ LUYẾN	LUYẾN	02/07/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	1		14	03	
315	19002969	027304001606	BÙI THỊ CẨM	LY	15/06/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	2		19	01	
316	18004781	024204015643	NGUYỄN VÂN	NÚI	08/01/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	100	1		18	05	
317		022302003904	VŨ THỊ THÚY	NGA	10/11/2002	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	1		17	12	
318	19003017	0273044010287	NGUYỄN THỊ	NGUYỆT	30/10/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	2		19	01	
319	18000315	024304002492	NÔNG THỊ	NGUYỆT	10/3/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	1		18	04	
320	05004167	002304007533	HOÀNG THỊ	NHINH	25/02/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	1		05	03	
321	18002268	024304011661	HOÀNG THỊ HỒNG	NHUNG	05/09/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	1		18	03	
322		027302001467	NGUYỄN THỊ	NHUNG	14/12/2002	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	2NT		19	06	
323	10003482	020304002595	HOÀNG THỊ KIM	PHƯỢNG	03/8/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	1		10	08	
324	62005225	011204003026	TÒNG VĂN	QUYẾT	11/01/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	1		62	04	
325	08005969	010204000605	CHẢO ÔNG	TẢ	07/04/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	1		08	07	
326	14004332	014204011286	SÙNG A	TÚ	18/11/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	1		14	04	
327	19002722	027304008511	NGUYỄN THỊ KIM	TUYẾN	10/5/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	2		19	01	
328	23002406	017204009047	NGÀN XUÂN	THANH	01/4/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	1		23	03	
329		125877400	NGUYỄN VĂN	THANH	22/12/1999	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	2NT		19	03	
330		122296837	NGÔ THỊ	THẢO	26/02/1999	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	2NT		18	03	
331	01024474	001304013176	DƯƠNG PHƯƠNG	UYÊN	15/12/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	3		01	07	
332	19014658	027304008018	NGUYỄN THỊ	YẾN	17/03/2004	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	2NT		19	07	
333		024204002282	NGUYỄN VĂN	AN	27/06/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		18	07	
334	19002479	027204008152	DƯƠNG QUANG BÌNH	AN	04/5/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2		19	01	
335	23008412	017204005067	BÙI TUẤN	ANH	12/4/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	1		23	05	

TT	SBD	CMND	Họ tên		Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	KV	ĐT	Mã tỉnh	Mã huyện	Ghi chú
336	19009336	027204004623	NGUYỄN KHẮC	ANH	10/7/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	03	
337	19007890	027304006106	NGÔ THỊ NGỌC	ANH	30/11/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	04	
338		027304006166	NGUYỄN THỊ LAN	ANH	12/12/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2		19	01	
339	6000316	004204001155	LÝ VĂN	BẰNG	15/08/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	1		06	12	
340	19002498	027204008692	NGUYỄN THANH	BÌNH	27/05/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2		19	01	
341	18013697	024204003021	ĐÀO THANH	BÌNH	18/07/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		18	07	
342		038304017688	NGUYỄN THỊ KIỀU	CHÂM	19/10/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		28	17	
343	18019969	024304009287	LA THỊ KIM	CHI	19/08/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	KV 2		18	01	
344	19010943	027204008449	NGUYỄN MẠNH	CHIẾN	08/10/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	03	
345		027200007384	NGUYỄN VĂN	CHÍN	11/10/2000	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	03	
346	19009397	027304007615	NGUYỄN THỊ LAN	CHINH	27/07/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	03	
347	19008729	027304000397	LÊ THỊ	CHINH	20/11/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		26	04	
348	19009420	027304001186	NGUYỄN THỊ KIM	DUNG	02/03/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	03	
349	19009440	027204007241	NGUYỄN TIẾN	DUY	03/8/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	03	
350	19009439	027204008193	NGUYỄN HOÀNG	DUY	01/6/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	03	
351		027204011429	NGUYỄN ĐỨC	DUY	24/09/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	03	
352	19009478	027304006954	TRẦN THỊ	ĐIỂM	30/11/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	03	
353		038204030815	TRẦN TẤT	ĐỘ	06/01/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	1		40	05	
354	27002109	037304002510	VŨ THỊ HỒNG	HẠ	10/08/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	1		27	04	
355	14008651	014304007989	LÒ THỊ THANH	HÀ	02/05/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	3		14	09	
356		012202000131	TẢN LÁO	HẢI	11/9/2002	7340101	Quản trị kinh doanh	200	1		07	08	
357	19001649	027304006607	NGÔ THỊ	HẠNH	02/01/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	100	2		19	01	
358	19002546	027304006779	NGUYỄN THU	HẰNG	19/06/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	KV2		19	02	
359	29028343	040304028291	NGUYỄN THỊ THÚY	HẰNG	13/01/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		29	16	
360	19014078	027304001910	TRẦN THỊ	HÂN	16/11/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	08	
361	19008106	027304003987	NGUYỄN THỊ THU	HIỀN	08/10/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	04	
362		027203003986	NGUYỄN KHẮC	HIỆP	01/01/2003	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	06	
363	19001685	027204000790	NGUYỄN ĐẮC	HIẾU	12/11/2004	7810103	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	07	
364	19002870	027204004161	NGUYỄN LÂM	HOÀNG	06/09/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2		19	01	
365	19006387	027704006719	PHẠM ĐĂNG	HOÀNG	12/16/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2		19	05	
366		122294630	CHU HUY	HỘI	16/12/2000	7340101	Quản trị kinh doanh	200	1		18	03	
367	19004210	027204003401	NGUYỄN VĂN	HỚI	26/8/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	1		19	02	
368	19008161	027304002023	NGUYỄN THỊ	HỢP	18/08/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	04	
369	19009586	027304010761	NGUYỄN THỊ	HUỆ	17/06/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	03	

TT	SBD	CMND	Họ tên		Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	KV	ĐT	Mã tỉnh	Mã huyện	Ghi chú
370	19002570	027304007501	NGUYỄN THỊ	HUỆ	30/05/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2		19	01	
371	27000139	37304000919	ĐINH THỊ KHÁNH	HUYỀN	24/07/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	1		27	03	
372	19002578	027304007973	HOÀNG THỊ	HUYỀN	20/05/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2		19	01	
373	19004238	027304004225	NGUYỄN THỊ	HUYỀN	18/6/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	02	
374	63004086	067304003206	NGUYỄN THỊ	HƯƠNG	22/5/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	1		63	04	
375	19002919	125986682	LƯƠNG THU	HƯƠNG	15/3/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2		19	01	
376	19002925	126008921	NGUYỄN THỊ	HƯỜNG	10/11/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2		19	01	
377	18015009	024204001615	NGÔ ĐỨC	KIÊN	19/07/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	100	2NT		18	09	
378	05000727	002204000743	GIÀNG MÍ	LẢU	09/09/2004	7810103	Quản trị kinh doanh	200	1		05	02	
379	05002256	002204009989	HỜ MÍ	LỀNH	19/05/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	1		05	04	
380	19001222	027304000679	NGUYỄN THÙY	LINH	16/12/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2		19	01	
381	19008971	027304002508	NGUYỄN THỊ NGỌC	LINH	21/12/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	04	
382		008301007253	DƯƠNG THÙY	LINH	31/12/2001	7340101	Quản trị kinh doanh	200	1		09	04	
383	19004318	027304007010	NGUYỄN THỊ THÙY	LINH	28/07/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	02	
384		027303007150	NGUYỄN THỊ	LINH	05/8/2003	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	02	
385	19001823	027304010127	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	LOAN	04/09/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2		19	01	
386		125887610	ĐẶNG DANH	LONG	20/10/1999	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	07	
387		037203005579	PHẠM VĂN	LỢI	23/01/2003	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		27	06	
388		122294632	CHU VĂN	LUÂN	08/3/2000	7340101	Quản trị kinh doanh	200	1		18	03	
389	19001851	027304010754	HOÀNG THỊ PHƯƠNG	MAI	06/11/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2		19	01	
390	1400354	014204005585	PHẠM ĐỨC	MINH	29/03/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	1		14	01	
391	26018677	034204007706	VŨ CÔNG MINH	MINH	25/10/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		26	08	
392	18017101	024204005275	NGUYỄN QUANG	MINH	31/5/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	1		18	10	
393	07003238	008304001560	ĐẶNG HÀ	MY	22/01/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	1		07	07	
394		027303007554	TRẦN THỊ	NINH	01/3/2003	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	02	
395	18013888	024304003754	HOÀNG THỊ	NGÂN	13/10/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		18	07	
396	19014333	027304010187	NGUYỄN THỊ NHƯ	NGỌC	24/10/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	07	
397		024204000803	CAO HOÀNG	NGUYÊN	15/04/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2		18	01	
398	19002647	027304010045	ĐÀM THỊ HỒNG	NHUNG	09/01/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2		19	01	
399	21001808	027204011816	NGÔ NGHIỆP	PHÁT	17/11/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	08	
400	19013102	027204007542	NGUYỄN TRỌNG	PHÚC	12/08/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	06	
401	19013697	027304006397	NGUYỄN THỊ	PHƯƠNG	16/03/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	07	
402		036202003046	BÙI ANH	QUÂN	14/4/2002	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		25	07	
403		027200008323	NGUYỄN ĐÌNH	QUÂN	28/12/2000	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	04	

TT	SBD	CMND	Họ tên		Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	KV	ĐT	Mã tỉnh	Mã huyện	Ghi chú
404	19001326	027204002111	NGÔ ĐỨC	QUYỀN	31/07/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2		19	01	
405		014303003750	QUÀNG THỊ	QUỲNH	16/08/2003	7340101	Quản trị kinh doanh	200	3		14	03	
406	19003059	0333385430	NGUYỄN THỊ NHƯ	QUỲNH	08/12/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2		19	01	
407	19010471	027304007382	NGUYỄN THỊ THU	QUỲNH	08/06/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2		19	05	
408	18007843	024204014162	NGUYỄN VĂN	SINH	25/10/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	1		18	08	
409	19010828	027204009804	NGUYỄN ĐỨC	SƠN	22/12/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	03	
410	19003798	027304003522	NGUYỄN THỊ MỸ	TÂM	20/9/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	02	
411		015203008403	LÊ ANH	TÚ	29/01/2003	7340101	Quản trị kinh doanh	200	1		13	04	
412	19011163	027204004567	NGUYỄN MINH	TUẤN	10/02/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	03	
413	18000899	024204001016	LÃNH ĐÌNH	TƯỜNG	18/06/2004	7810103	Quản trị kinh doanh	200	1		18	04	
414	19008469	027304003668	VĂN THỊ	THANH	15/02/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	04	
415	19009170	027304001970	QUÁCH THỊ	THÀNH	16/09/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	4	
416	26009755	034202012086	NGUYỄN VIỆT	THẮNG	17/11/2002	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		26	06	
417	21019835	030204007714	NGUYỄN MINH	THẮNG	22/02/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		21	11	
418		125807153	NGUYỄN ĐỨC	THẮNG	07/7/1998	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	07	
419	19002040	027204000486	PHẠM ĐÌNH	THẾ	16/03/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2		19	01	
420	19015276	027204002090	TRỊNH VĂN	THỊNH	23/03/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	08	
421	18004410	024204012553	NGUYỄN VĂN	THÙY	06/02/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	1		18	05	
422	19008525	027304010808	NGUYỄN THỊ THANH	THÚY	26/02/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	04	
423		027200004746	NGUYỄN GIA	THƯ	09/04/2000	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	04	
424	18005799	024304000683	NGUYỄN MINH	THƯ	07/08/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	100	1		18	05	
425	29006523	040304005897	TRƯƠNG THỊ	THƯƠNG	12/01/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	1		29	04	
426	19002633	027304009368	TRẦN THỊ MAI	TRÀ MY	20/03/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2		19	01	
427	19005139	027304004022	NGUYỄN THỊ THẢO	TRANG	30/11/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	02	
428	19003154	027304008932	NGUYỄN THỊ HUYỀN	TRANG	21/08/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2		19	01	
429	09001919	008204009906	NGUYỄN MINH	TRÍ	02/09/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	1		09	01	
430	19013849	091204000327	NGUYỄN QUỐC	VŨ	12/4/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	07	
431	23009361	017304003379	BÙI HUYỀN	VUI	02/11/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	3		23	08	
432	06003445	00430400861	NÔNG HÀ	VY	22/05/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	1		06	10	
433	19001446	027304001607	NGUYỄN THỊ	XUÂN	23/01/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2		19	01	
434	19005214	027304008075	NGUYỄN NHƯ	Ý	12/8/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	02	
435	19004643	027304004074	PHẠM THỊ	YẾN	25/11/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	02	
436	19002180	027304011908	NGUYỄN THỊ BẢO	YẾN	30/03/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2		19	01	
437	19011181	027304002582	NGUYỄN NHƯ	YẾN	16/7/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		19	03	

TT	SBD	CMND	Họ tên		Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	KV	ĐT	Mã tỉnh	Mã huyện	Ghi chú
438	01083933	001304032206	VƯƠNG NGỌC	ANH	17/08/2004	7720115	Y học cổ truyền	200	2		01	26	
439	19014741	027304002989	VŨ THỊ KIỀU	CHINH	11/01/2004	7720115	Y học cổ truyền	100	2NT		19	08	
440		031201004182	LÊ ĐẠI	HOÀNG	18/10/2001	7720115	Y học cổ truyền	200	2		03	09	
441	06004056	004204000323	HOÀNG QUANG	MINH	21/11/2004	7720115	Y học cổ truyền	200	1		06	01	
442		027190003041	VŨ THỊ	TRANG	15/01/1990	7720115	Y học cổ truyền	200	2NT		19	01	
443	12008999	019304006430	NGUYỄN MINH	ANH	01/12/2004	7720101	Y khoa	200	2NT		12	08	
444	18002503	024204011389	HÀ VIỆT	ANH	03/07/2004	7720101	Y khoa	100	1		18	03	
445	25019372	036304009781	NGUYỄN MAI	ANH	26/08/2004	7720101	Y khoa	200	KV2-NT		25	10	
446	01050412	001304022758	PHẠM MỸ	ANH	07/6/2004	7720101	Y khoa	200	3		01	15	
447	12003913	019302002297	NGÔ THỊ	ÁNH	12/09/2002	7720101	Y khoa	100	1		12	06	
448		173301724	VŨ VĂN	CHUNG	03/4/1990	7720101	Y khoa	200	2NT		28	21	
449	28012086	038204019603	ĐỖ TIẾN	ĐẠT	23/12/2004	7720101	Y khoa	200	1		28	12	
450	17005795	022204003005	PHẠM HOÀNG HẢI	ĐĂNG	18/07/2004	7720101	Y khoa	200	1		17	02	
451	19010210	027204011887	NGUYỄN MINH	ĐỨC	13/10/2004	7720101	Y khoa	100	2NT		19	03	
452	22011276	033304002048	LÊ HỒNG	HẠNH	24/8/2004	7720101	Y khoa	200	2NT		22	09	
453		036303013421	VŨ THỊ	HẰNG	26/09/2003	7720101	Y khoa	200	2NT		25	10	
454	17004721	034204010554	PHẠM THÁI	HỌC	24/12/2004	7720101	Y khoa	200	2		17	02	
455	18009636	02430400778	GIÁP THỊ THANH	HUYỀN	09/11/2004	7720101	Y Khoa	200	1		18	06	
456	12000345	019304002220	NGÔ DIỆU	HƯƠNG	07/12/2004	7720101	Y khoa	200	2		12	01	
457		040096006060	VÕ VĂN	HỮU	06/8/1996	7720101	Y khoa	200	2NT		29	06	
458		030092000510	PHẠM ĐÌNH	KHIÊM	08/11/1992	7720101	Y khoa	200	2NT		21	09	
459	18018913	024194016099	TỐNG THỊ	LAN	13/12/1994	7720101	Y khoa	100	2		18	01	
460	25017614	036304017387	PHẠM THỊ NGỌC	LÀNH	20/9/2004	7720101	Y khoa	100	2NT		25	10	
461	21016214	030304013233	NGUYỄN THỊ THÙY	LINH	28/10/2004	7720101	Y khoa	200	2		21	02	
462	21016197	030304005649	BÙI MAI	LINH	21/02/2004	7720101	Y khoa	200	2		21	02	
463	01030276	001304015300	NGUYỄN PHƯƠNG	LINH	05/9/2004	7720101	Y khoa	200	3		01	09	
464	25006661	036204010106	NGUYỄN VĂN	LONG	24/6/2004	7720101	Y khoa	100	2NT		25	05	
465		027303001211	DƯƠNG THỊ BÍCH	LỢI	06/8/2003	7720101	Y khoa	200	2		19	05	
466	12009223	019304002510	ĐOÀN CHI	MAI	02/12/2004	7720101	Y khoa	100	2NT		12	08	
467		034203002952	BÙI CÔNG	MINH	17/08/2003	7720101	Y khoa	200	2		26	01	
468		027303010833	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	NGA	17/8/2003	7720101	Y khoa	200	1		17	11	
469	62000408	011204000212	BÙI HUY	PHÚC	20/01/2004	7720101	Y khoa	100	1		62	03	
470	03007553	35304000319	NGUYỄN THỊ THANH	TÂN	15/11/2004	7720101	Y Khoa	200	3		03	01	
471	21000439	030204014308	NGUYỄN HỮU	TUỆ	12/02/2004	7720101	Y khoa	200	2NT		21	12	

TT	SBD	CMND	Họ tên		Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	KV	ĐT	Mã tỉnh	Mã huyện	Ghi chú
472	05002768	036204008879	HOÀNG QUỐC	VIỆT	19/12/2004	7720101	Y khoa	200	1		5	01	
473		038098000167	LÊ QUANG	HUY	09/01/1998	7340301	Kế toán	200	2NT				
474		001194018334	NGUYỄN LAN	HƯƠNG	23/03/1994	7340101	Quản trị kinh doanh	200	3				
475			ĐÀO VĂN	TUẤN	27/01/1999	7220201	Ngôn ngữ Anh	200	2NT		26		
476			HOÀNG THỊ	TRANG	21/11/2003	7340301	Kế toán	200	2NT		26		
477			NGUYỄN MẠNH	HÙNG	27/03/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		17		
478			NGUYỄN NGỌC	TIẾN	18/12/1999	7340101	Quản trị kinh doanh	200	2NT		18		
479			NGUYỄN VĂN	LONG	12/01/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		18		
480			LÊ CÔNG ĐẠI	CÁT	12/09/2004	7480201	Công nghệ thông tin	200	2NT		31		
481			NGUYỄN THÙY	LINH	27/02/2003	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	2NT		28		

Tổng cộng 481 thí sinh./.